TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 610 /2019/QĐST-HNGĐ	***Hoàng Mai, ngày 09 tháng 10 năm 2019***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 903/2019/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngô Tuấn A, sinh năm 1989

ĐKHKTT: Số 73 phố H, phường C, quận H, thành phố H

Trú tại: Số 109 phố K, phường T, quận H, thành phố H

Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh N, sinh năm 1987

ĐKHKTT: Thôn G, xã L, huyện Thanh L, tỉnh H

Trú tại: Số nhà 107 tổ 41 ngõ 260 phường T, quận H, thành phố H

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

ANH NGÔ TUẤN A VÀ CHỊ NGUYỄN THANH N

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Ngô Tuấn A và chị Nguyễn Thanh N xác trong thời kỳ hôn nhân anh chị không có con chung, thai chung.

2.2. Về tài sản chung là ®ộng sản và bất động sản:

+ *Về động sản:* Anh Ngô Tuấn A và chị Nguyễn Thanh Nh xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

+ *Về bất động sản:* Anh Ngô Tuấn A và chị Nguyễn Thanh Nh xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2.3. Về khoản nợ chung: Anh Ngô Tuấn A và chị Nguyễn Thanh N xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2.4. Về án phí: Anh Ngô Tuấn A tự nguyện nộp 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004696 ngày 23/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Hà Nội. Anh Ngô Tuấn A được hoàn trả số tiền 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. *Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

Thẩm phán

Lê Hương Giang

Nơi nhận :
- VKSND quận Hoàng Mai
- Các đương sự
- UBND phường C, quận H, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số 24, quyển số 02/2012, ngày 11/3/2013)
- Lưu hồ sơ